

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được. E-HSĐT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Tiêu chuẩn đánh giá cụ thể như sau:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<b>1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng</b>		
<p>1.1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư, vật liệu chính bao gồm: Cát hạt mịn (cát xây trát, cát nền), Cát vàng (cát bê tông), Đá cốt bê tông các loại (đá 1x2, đá 2x4, đá 4x6), xi măng, Cấp phối đá dăm, đất núi, Nhựa bitum, Bê tông nhựa, thép cốt bê tông các loại, thép hình, thép tấm các loại, Gạch xây, Gạch block lát hè, Sơn sắt thép, Cửa nhôm kính, Vật tư + thiết bị cấp thoát nước, ống cống bê tông + đế cống, Vật tư điện</p>	<p>- Nhà thầu lập bảng kê danh sách tên, chủng loại vật tư, thiết bị chính đưa vào sử dụng cho gói thầu bao gồm đặc tính kỹ thuật, các tiêu chuẩn, quy phạm có liên quan, nguồn gốc xuất xứ đảm bảo đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật hồ sơ thiết kế (Mẫu bảng kê quy định tại chương V E-HSMT).</p> <p>- Nhà thầu cam kết toàn bộ vật tư, vật liệu, thiết bị đưa vào sử dụng có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, chưa qua sử dụng và đáp ứng đầy đủ yêu cầu của Hồ sơ thiết kế được duyệt, tiêu chuẩn và quy chuẩn hiện hành.</p>	<b>Đạt</b>
	<p>Không đề xuất hoặc nội dung đề xuất không đầy đủ, không đáp ứng các yêu cầu nêu trên</p>	<b>Không đạt</b>
<p>1.2. Đặc tính, thông số kỹ thuật của thiết bị, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ (các thiết bị được đánh giá theo yêu cầu về kỹ thuật tại điểm 3.2 khoản 3 Mục IV Chương V Phần 2 của E-HSMT).</p>	<p>- E-HSĐT phải đính kèm Bản tuyên bố đáp ứng kỹ thuật: Trong mục chỉ dẫn đáp ứng có ghi rõ nội dung đáp ứng thể hiện trong tài liệu đề xuất về mặt kỹ thuật (chỉ dẫn đúng tên tài liệu, trang, mục,... để tham chiếu); Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải được dịch thuật sang tiếng Việt.</p> <p>- Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ của thiết bị mà nhà thầu kê khai hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật quy định tại điểm 3.2 khoản 3 Mục IV Chương V Phần 2 của E-HSMT.</p> <p>- Nhà thầu phải nêu rõ: ký mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ sản xuất), hãng sản xuất của hàng hóa dự thầu.</p> <p>- Thông số kỹ thuật trong catalogue (hoặc tài liệu kỹ thuật) phải phù hợp, logic với thông số kỹ thuật của hàng hóa nhà thầu kê khai.</p> <p>- Cam kết đầy đủ theo yêu cầu tại điểm 3.2 khoản</p>	<b>Đạt</b>

	3 Mục IV Chương V Phần 2 của E-HSMT.	
	<p>- Không kê khai hoặc kê khai không đầy đủ thông số kỹ thuật đối với các loại hàng hóa dự thầu so với hàng hóa mời thầu hoặc có kê khai thông số kỹ thuật nhưng không đầy đủ các loại hàng hóa dự thầu so với hàng hóa mời thầu.</p> <p>Hoặc:</p> <p>- Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ của hàng hóa mà nhà thầu kê khai không phù hợp, không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật quy định tại điểm 3.2 khoản 3 Mục IV Chương V Phần 2 của E-HSMT.</p> <p>Hoặc:</p> <p>- Nhà thầu không nêu đầy đủ ít nhất 01 trong các nội dung: ký mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ sản xuất), hãng sản xuất của hàng hóa dự thầu.</p> <p>Hoặc:</p> <p>- Thông số kỹ thuật trong catalogue (hoặc tài liệu kỹ thuật) không phù hợp, không logic với thông số kỹ thuật của hàng hóa nhà thầu kê khai.</p> <p>Hoặc:</p> <p>- Nêu thiếu hoặc không đầy đủ cam kết theo yêu cầu tại điểm 3.2 khoản 3 Mục IV Chương V Phần 2 của E-HSMT.</p>	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn 1.1, 1.2 được xác định là Đạt	<b>Đạt</b>
	Tiêu chuẩn 1.1, 1.2 được xác định là Không đạt	<b>Không đạt</b>
<b>2. Giải pháp kỹ thuật thi công</b>		
2.1. Giải pháp tổ chức bộ máy tại công trường bao gồm sơ đồ tổ chức công trường, giải pháp tổ chức mặt bằng thi công (lán trại, kho bãi vật tư thiết bị ...); Giải pháp đảm bảo hoạt động bình thường của chủ đầu tư	<p>- Có sơ đồ và thuyết minh sơ đồ tổ chức bộ máy tại công trường đầy đủ, hợp lý, khả thi, phù hợp với biện pháp tổ chức thi công, tiến độ thực hiện và hiện trạng công trình xây dựng. thuyết minh rõ ràng về trách nhiệm của từng bộ phận trong sơ đồ:</p> <p>+ <i>Ban lãnh đạo nhà thầu, ban chỉ huy công trường.</i></p> <p>+ <i>Bộ phận quản lý tiến độ, bộ phận kỹ thuật, hành chính kế toán, quản lý chất lượng, vật tư, máy móc thiết bị, an ninh và môi trường... chuyên nghiệp khoa học chặt chẽ.</i></p>	<b>Đạt</b>

	<p>+ Tổ chức thi công thành các tổ đội thi công cụ thể, khoa học, chặt chẽ, phù hợp quy mô công trình.</p> <p>- Có thuyết minh + bản vẽ thể hiện giải pháp tổ chức mặt bằng thi công ( lán trại, kho bãi vật tư thiết bị ...).</p>	
	Không đề xuất hoặc đề xuất giải pháp không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	<b>Không Đạt</b>
2.2. Mối quan hệ giữa nhà thầu thi công với Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan	Có sơ đồ và thuyết minh mối quan hệ giữa nhà thầu thi công với Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan	<b>Đạt</b>
	Không đề xuất hoặc đề xuất không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	<b>Không Đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết 2.1, 2.2 đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>
<b>3. Biện pháp tổ chức thi công</b>		
3.1. Biện pháp tổ chức thi công các hạng mục công việc gói thầu	<p>- Đề xuất đầy đủ các bước chuẩn bị khởi công và biện pháp thực hiện.</p> <p>- Đề xuất đầy đủ biện pháp huy động, bố trí nhân sự, thiết bị, máy móc, vật tư, vật liệu... phục vụ thi công công trình</p> <p>- Đề xuất đầy đủ biện pháp tổ chức thi công các hạng mục công trình theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt, đảm bảo tính hợp lý, khả thi phù hợp với điều kiện tổ chức thi công và hiện trạng mặt bằng khu vực xây dựng công trình. Trong đó phải thể hiện được đầy đủ thuyết minh kèm theo bản vẽ biện pháp thi công của các công tác/ hạng mục chính sau:</p> <p><b>+ Giải pháp, biện pháp đặc công trình</b></p> <p><b>+ Thi công phá dỡ công trình:</b> Phá dỡ toàn bộ các khối nhà từ mái đến hết đáy móng; bóc xếp, vận chuyển, đổ thải tại khu xử lý theo quy định; Hoàn trả mặt bằng đến cốt cao độ nền sân hiện trạng. Thực hiện các biện pháp thi công để đảm bảo an toàn cho công trình phá dỡ và đảm bảo an</p>	<b>Đạt</b>

	<p>toàn cho các công trình lân cận, phương tiện giao thông đi lại khu vực xung quanh</p> <p>+ <b>Thi công san nền:</b> Đào phá kết cấu sân, đường nội bộ hiện trạng; Đắp san nền bằng cát hạt mịn ( cát đen).</p> <p>+ <b>Thi công đường giao thông, vỉa hè:</b></p> <p>++ Thi công đường giao thông: Thi công đào khuôn đường; Lu nền đáy khuôn đường; Đắp lớp cát hạt mịn; đắp lớp đất núi; đắp hai lớp cấp phối đá dăm; tưới nhựa thấm bảm, dính bảm; Rải hai lớp bê tông nhựa mặt đường.</p> <p>++ Thi công vỉa hè: Thi công lu lèn đáy khuôn hè; đắp lớp cát hạt mịn; đắp lớp cấp phối đá dăm; thi công lớp cát hạt mịn gia cố xi măng; thi công lát mặt hè; Thi công các viên bó hè, bó vỉa ô trồng cây và trồng cây xanh trên hè;</p> <p>++ Thi công hệ thống đảm bảo giao thông: Thi công vạch sơn mặt đường và các biển báo hiệu giao thông</p> <p>+ <b>Thi công hệ thống cấp nước:</b> Thi công các tuyến cấp nước sinh hoạt và PCCC bằng ống HDPE; Thi công các trụ cứu hỏa; cung cấp lắp đặt các họng chờ cấp nước cho các lô đất; Công tác đấu nối vào tuyến cấp nước hiện trạng.</p> <p>+ <b>Thi công hệ thống thoát nước mưa:</b> Thi công lắp đặt các tuyến cống bê tông cốt thép D400-D1000; Thi hồ ga thu, ga thăm, ga giao cắt, ga đấu nối; Thi công đấu nối hệ thống thoát nước mưa vào các tuyến thoát nước hiện trạng.</p> <p>+ <b>Thi công hệ thống thoát nước thải:</b> Thi công các tuyến ống thoát nước thải U.PVC DN200, DN315..; Thi công hồ ga.</p> <p>+ <b>Thi công trạm xử lý nước thải:</b> Thi công bể xử lý nước thải; Thi công nhà thiết bị; cung cấp, lắp đặt, bàn giao, hướng dẫn vận hành các thiết bị của bể xử lý nước thải.</p> <p>+ <b>Thi công hệ thống cống, bể các ngầm viễn thông:</b> Thi công các tuyến ống viễn thông, thi công bể cáp, rãnh cáp...</p> <p>+ <b>Thi công các vườn hoa, bãi đỗ xe ngoài trời:</b></p>	
--	---	--

	<p>++ Thi công vườn hoa: Thi công đường dạo; Thi công hệ thống cấp nước; hệ thống thoát nước mưa, nước thải; hệ thống điện chiếu sáng; trồng cây xanh, thảm cỏ; Cung cấp, lắp đặt các thiết bị tiện ích công cộng (ghế đá, thùng rác, thiết bị tập thể dục ...); Thi công nhà vệ sinh công cộng</p> <p>++ Thi công bãi đỗ xe ngoài trời: thi công lớp đất núi, cấp phối đá dăm, đổ bê tông mặt bãi đỗ xe.</p> <p>+ <b>Thi công hệ thống điện:</b> Thi công các tuyến cáp ngầm trung thế, hạ thế; Thi công trạm biến áp; Thi công các tủ RMU; Thi công hệ thống điện chiếu sáng: Rải cáp; lắp đặt cột, bóng đèn, tủ điều khiển....</p> <p><b>Yêu cầu Đối với từng công tác/ Hạng mục thi công nhà thầu cần trình bày đầy đủ các nội dung sau:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tóm tắt các công tác, công việc chính;</li> <li>- Trình bày các tiêu chuẩn, quy phạm áp dụng cho công tác;</li> <li>- Trình bày giải pháp thi công, giải pháp bố trí máy móc, nhân sự cho công tác;</li> <li>- Trình bày biện pháp thi công chi tiết cho công tác.</li> </ul>	
	Không đề xuất hoặc đề xuất biện pháp tổ chức thi công không đầy đủ các nội dung nêu trên, không phù hợp với điều kiện tổ chức thi công và hiện trạng mặt bằng khu vực xây dựng công trình.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn 3.1 được xác định là đạt	<b>Đạt</b>
	Tiêu chuẩn 3.1 được xác định là không đạt	<b>Không đạt</b>
<b>4. Tiến độ thi công:</b>		
4.1. Thời gian thi công xây dựng công trình	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá <b>720 ngày</b> có tính đến điều kiện thời tiết.	<b>Đạt</b>
	Không đề xuất, đề xuất không cụ thể hoặc đề xuất về thời gian thi công vượt <b>720 ngày</b>	<b>Không đạt</b>
4.2. Tiến độ thi công các hạng mục công việc, tiến độ huy	- Có biểu tổng tiến độ thi công phù hợp với tổng thời gian thi công đề xuất (Bao gồm đầy đủ các	<b>Đạt</b>

động nhân lực, máy móc, vật tư thiết bị; Giải pháp khắc phục các điều kiện khó khăn để đảm bảo tiến độ	hạng mục công trình và các công tác thi công chính trong gói thầu) - Có biểu đồ huy động nhân lực; máy móc thiết bị thi công chủ yếu; vật tư, vật liệu, thiết bị chính phù hợp với bảng tổng tiến độ thi công - Có giải pháp đảm bảo tiến độ thi công, giải pháp khắc phục các điều kiện khó khăn như mất điện, mưa bão để đảm bảo tiến độ thi công.	
	Không đề xuất, đề xuất không đủ một trong các nội dung hoặc nội dung đề xuất không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>
<b>5. Biện pháp bảo đảm chất lượng</b>		
5.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư, vật liệu đầu vào.	- Nhà thầu trình bày quy trình và các biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu và thiết bị. - Nhà thầu trình bày giải pháp xử lý vật tư, vật liệu và thiết bị phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu. - Biện pháp bảo quản vật liệu, vật tư, thiết bị, công trình khi mưa bão.	<b>Đạt</b>
	Không đề xuất hoặc nội dung đề xuất không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	<b>Không đạt</b>
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng thi công các hạng mục công trình	- Đề xuất đầy đủ hệ thống quản lý chất lượng công trình, trong đó quy định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận thi công xây dựng công trình. - Đề xuất biện pháp kiểm soát, bảo đảm chất lượng cho từng công tác thi công chính phù hợp, khả thi - Trình bày quy trình quản lý hồ sơ, nghiệm thu, lập bản vẽ hoàn công	<b>Đạt</b>
	Không đề xuất hoặc đề xuất biện pháp bảo đảm chất lượng không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

<b>6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:</b>		
<b>6.1. Bảo đảm an toàn lao động, an ninh khu vực</b>		
Biện pháp an toàn lao động, an ninh khu vực	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày hiểu biết về qui định, qui phạm an toàn vệ sinh lao động.</li> <li>- Trình bày công tác tổ chức bộ máy quản lý, biện pháp bảo vệ an ninh, trật tự xã hội, an toàn cho công trường.</li> <li>- Trình bày điều kiện an toàn khi khởi công.</li> <li>- Trình bày công tác tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động.</li> </ul>	<b>Đạt</b>
	Không có hoặc trình bày không đầy đủ các nội dung trên	<b>Không đạt</b>
<b>6.2. Bảo đảm phòng cháy, chữa cháy</b>		
Bảo đảm phòng cháy, chữa cháy	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày hiểu biết về quy định, quy phạm tiêu chuẩn về PCCC.</li> <li>- Có giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy, nổ.</li> <li>- Có tổ chức bộ máy quản lý, hệ thống phòng chống cháy, nổ.</li> </ul>	<b>Đạt</b>
	Không có hoặc trình bày không đầy đủ các nội dung trên	<b>Không đạt</b>
<b>6.3. Đảm bảo điều kiện vệ sinh môi trường</b>		
Đảm bảo điều kiện vệ sinh môi trường	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có giải pháp, biện pháp giảm thiểu tác động, ảnh hưởng của tiếng ồn, bụi, khói, rung; kiểm soát rò rỉ dầu mỡ, hóa chất, kiểm soát rác thải trên công trường.</li> <li>+ Có kế hoạch xử lý chất thải, phế thải theo đúng quy định của pháp luật.</li> </ul>	<b>Đạt</b>
	Không có hoặc trình bày không đầy đủ các nội dung trên	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>
<b>7. Bảo hành và uy tín của nhà thầu:</b>		
<b>7.1. Bảo hành</b>		

Bảo hành công trình và sửa chữa các sai sót về chất lượng công trình phát sinh trong quá trình sử dụng trong thời hạn bảo hành công trình	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có đề xuất thời gian bảo hành <math>\geq 12</math> tháng</li> <li>- Có thuyết minh về công tác bảo hành, sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành.</li> <li>- Có cam kết sửa chữa các sai sót về chất lượng công trình phát sinh trong quá trình sử dụng trong thời hạn bảo hành công trình trong thời gian là 3 ngày sau khi nhận được thông báo về hư hỏng của công trình</li> </ul>	<b>Đạt</b>
	Không đề xuất, đề xuất không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>7.2. Uy tín của nhà thầu</b>		
Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu từ 01/01/2022 trở lại đây	Nhà thầu có cam kết về kết quả thực hiện hợp đồng từ 01/01/2022 trở lại đây không vi phạm các quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	<b>Đạt</b>
	Không có cam kết hoặc vi phạm các quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Đáp ứng yêu cầu tất cả các tiêu chí nêu trên	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng yêu cầu một trong các tiêu chí nêu trên	<b>Không đạt</b>